TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh pc** *Mỹ Tho, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

Số: 05/2020/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thnh ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: Trần Vĩnh P**,** sinh năm: 1982.

Địa chi: Ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Vĩnh P là ông Huỳnh Cao T, sinh năm:1971.

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2/ *Bị đơn*: Nguyễn Minh H, sinh năm: 1941.

Nguyễn Minh H1, sinh năm: 1972.

Cùng địa chỉ: 15, khu phố 4, phường M, thnh phố M tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Minh H1và bà Nguyễn Minh Hoàng H liên đới có nghĩa vụ trả cho ông Trần Vĩnh P số tiền 110.000.000 đồng thnh 04 lần cụ thể như sau:

+ Tháng 4/2020 trả 30.000.000 đồng (ông H1và bà H mỗi người trả ½ số tiền).

+ Tháng 5/2020 trả 30.000.000 đồng (ông H1và bà H mỗi người trả ½ số tiền).

+ Tháng 6/2020 trả 30.000.000 đồng (ông H1và bà H mỗi người trả ½ số tiền).

+ Tháng 7/2020 trả 20.000.000 đồng (ông H1và bà H mỗi người trả ½ số tiền).

+ Tháng 7/2020 trả 20.000.000 đồng (ông Hoàng và bà Hà mỗi người trả ½ số tiền).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hnh án, nếu bị đơn chậm thi hành thì phải chịu thêm khoản tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự.

2.2 Về án phí DSST: Áp dụng Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHK14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Minh H bà Nguyễn Minh Hoàng H1 liên đới tự nguyện chịu toàn bộ 2.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Trần Vĩnh P số tiền 2.750.000 đồng, ông P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.750.000 đồng theo biên lai số 0001011 ngày 04-02-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục pc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hnh án dân sự thì người được thi hnh án, người phải thi hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi hnh án, quyền yêu cầu thi hnh án, tự nguyện thi hnh án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hnh án dân sự; thời hiệu thi hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hnh án dân sự./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP M;
- Chi cục Thi hnh án DS TP M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.